TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/DS-ST
Ngày: 17-5-2019
"V/v: Tranh chấp hợp đồng góp họ"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Luận

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mua

2. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Phương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình tham gia phiên tòa: không tham gia.

Từ ngày ngày 23 tháng 4 đến ngày 17 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 250/2019/TLST - DS ngày 25 tháng 12 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng góp họ"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST - DS ngày 21/3/2019 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Cao Hồng V, sinh năm 1968
Đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1968 – có mặt
(văn bản ủy quyền ngày 08/4/2019)

* *Bị đơn:*
1/ Bà Võ Thị Thanh C (vợ), sinh năm: 1977 – có mặt
2/ Ông Lê Hoàng T(chồng), sinh năm: 1977 – vắng mặt
Cùng nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 21/12/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa đại diện nguyên đơn có bà Phượng trình bày:

Ông V là chồng của bà P có tham gia dây hụi mà bà C làm đầu thảo:

Vào ngày mùng 06/01/2015âl (nhằm ngày 24/2/2015 dương lịch) bà C có mở 01 dây hụi loại hụi 5.000.000đ (loại hụi 4 tháng khui/1lần) và có 13 phần, ông V có tham gia chơi 1 phần hụi và đóng được 11 lần, sang lần thứ 12 kêu 1.300.000đồng và hốt 58.700.000đồng, trừ huê hồng 2.500.000đồng còn 56.200.000đồng, hụi đã mãn 27/2/2019.

Nay đại diện nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với vợ chồng bà C và ông T số tiền 5.000.000đồng xuống còn số 51.200.000đồng, giữa nguyên đơn đồng ý khấu trừ 01 phần nghĩa vụ hụi chết lần thứ 13 cho bà Chiến nên các bên đã thống nhất nợ hụi với nhau là 51.200.000đồng.

* Bị đơn là bà Chiến trình bày thừa nhận có thiếu ông Vân số tiền hụi là 51.200.000đồng sau khi hai bên khấu trừ một phần hụi chết và xin trả hàng tháng.

* Bị đơn là ông T: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tống tụng cho bị đơn, nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan để đến Tòa án thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt đối với ông T.

.- *Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình:*

Do vụ việc không thuộc các trường hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình không có ý kiến và không tham gia phiên tòa sơ thẩm trong vụ việc này.

- *Các tài liệu, chứng cứ của vụ án: đã được công bố ngày 25/3/2019*

- *Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh:* Hội đồng xét xử vắng mặt đối với ông T nên không xác định được.

- *Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự thống nhất: Giữa ông V và bà C thống nhất* nợ hụi là 51.200.000đồng.

- *Các tình tiết, sự kiện mà các bên đương sự không thống nhất:* Nguyên đơn yêu cầu trả một lần số tiền nợ nhưng phía bà C yêu cầu được trả hàng tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự và thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án nhân dân huyện Tam Bình không phải tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm thần. Nên vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát cùng cấp phải tham gia kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật tại phiên tòa, theo quy định tại khoản 22 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Xét bị đơn ông T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, niêm yết công khai đầy đủ thông báo việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết

định hoãn phiên tòa cho ông T đúng theo quy định pháp luật nhưng không đến, mà nhiều lần vắng mặt không lý do nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông T theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.1] Về nội dung yêu cầu khởi kiện: Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với vợ chồng bà C và ông T còn số tiền nợ hụi là 51.200.000đồng và không yêu cầu tính lãi.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của ông V là có cơ sở chấp nhận. Bởi vì, Căn cứ bản tự khai của bà C ngày 23/3/2019 và tại phiên Tòa bà C đã thừa nhận có còn nợ hụi 51.200.000đồng của ông V, Còn đối ông T vắng mặt và không có ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào Điều 17, khoản 1, 2 Điều 20, khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 25, khoản 2 Điều 30 và Điều 31 của Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu phường Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V. Buộc vợ chồng bà C và ông T trả cho ông V số tiền 51.200.000đồng.

Đình chỉ đối với số tiền 5.000.000đồng nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà C và ông T nộp 2.560.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn cho ông V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.405.000đồng theo biên lai thu số 0011481 ngày 25/12/2018 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì những lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; Điều 35, điểm b, khoản 2, Điều 227, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và các Điều 471, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 17, khoản 1, 2 Điều 20, khoản 2 Điều 23, khoản 2 Điều 25, Điều 30 và Điều 31 của Nghị định 19/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về hụi, họ, biêu phường;

Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Cao Hồng V

Buộc vợ chồng bà Võ Thị Thanh C và ông Lê Hoàng T trả cho ông Cao Hồng V số tiền nợ hụi là 51.200.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành

án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Đình chỉ đối với số tiền 5.000.000đồng nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc bà C và ông T nộp 2.560.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn cho ông V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.405.000đồng theo biên lai thu số 0011481 ngày 25/12/2018 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

TM. Hội Đồng Xét Xử Sơ Thẩm
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Đã ký

Võ Ngọc Luận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.